

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 248 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 20 - Lễ thật kèm theo những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-hô-va .

Chúng ta đang suy gẫm các lễ thật kèm theo những sự dư dật sự tốt lành của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong tất cả các công việc của Ngài đã làm trong sáu ngày của cuộc sáng thế và trong bài 248 này, chúng ta tiếp tục suy gẫm các lễ thật mà Đức Giê-Hô-Va thấy trong mọi công việc của Ngài đã làm đó là rất tốt lành trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:28-31: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản King James version chép: <sup>28</sup>And God<sup>H430</sup> blessed<sup>H1288</sup> them, and God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup> unto them, Be fruitful<sup>H6509</sup>, and multiply<sup>H7235</sup>, and replenish<sup>H4390</sup> the earth<sup>H776</sup>, and subdue<sup>H3533</sup> it: and have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over every<sup>H3605</sup> living<sup>H2416</sup> thing that moveth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>. <sup>29</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Behold<sup>H2009</sup>, I have given<sup>H5414</sup> you every<sup>H3605</sup> herb<sup>H6212</sup> bearing<sup>H2232</sup> seed<sup>H2233</sup>, which<sup>H834</sup> is upon the face<sup>H6440</sup> of all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and every<sup>H3605</sup> tree<sup>H6086</sup>, in the which<sup>H834</sup> is the fruit<sup>H6529</sup> of a tree<sup>H6086</sup> yielding<sup>H2232</sup> seed<sup>H2233</sup>; to you it shall be for meat<sup>H402</sup>. <sup>30</sup>And to every<sup>H3605</sup> beast<sup>H2416</sup> of the earth<sup>H776</sup>, and to every<sup>H3605</sup> fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and to every<sup>H3605</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>, wherein<sup>H834</sup> there is life<sup>H2416</sup>, I have given every<sup>H3605</sup> green<sup>H3418</sup> herb<sup>H6212</sup> for meat<sup>H402</sup>: and it was so<sup>H3651</sup>. <sup>31</sup>And God<sup>H430</sup> saw<sup>H7200</sup> every<sup>H3605</sup> thing that he had made<sup>H6213</sup>, and, behold<sup>H2009</sup>, it was very<sup>H3966</sup> good<sup>H2896</sup>. And the evening<sup>H6153</sup> and the morning<sup>H1242</sup> were the sixth<sup>H8345</sup> day<sup>H3117</sup>.

Trước hết, chúng ta cần phải định nghĩa những chữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảm động tôi tớ Ngài, là Môi-se chép xuống, hầu cho chúng ta có thể hiểu đúng các ý nghĩa của những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, vì các Lời của Đức Chúa Trời đều là thần linh và sự sống.

Chữ Đức Chúa Trời - God<sup>H430</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ אֱלֹהִים - elohiym, số 0430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Quan tòa, thẩm phán, Đấng thống trị, Vua, Đức Chúa Trời;*

Chữ ban phước - blessed<sup>H1288</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ בָּרַךְ - barak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban phước, chào mừng, khen ngợi, tán dương, lời chúc;*

Chữ sanh sản - fruitful<sup>H6509</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ פָּרָה - parah, số 6509 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sanh sản, sanh bông trái, ra nhiều trái, sanh chồi, nảy lộc,*

Chữ thêm nhiều - multiply<sup>H7235</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ רָבָה - rabah, số 7235 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên lớn, trở nên nhiều, trở nên mạnh, trở nên nhiều vô số, sự gia tăng dân số, sự nhân lên bội phần;*

Chữ đầy đầy - replenish<sup>H4390</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ מָלֵא - male' số 4390 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho đầy, làm cho no nê, làm cho tràn ngập, làm cho hoàn thành, làm cho xong công việc được giao, làm cho trọn vẹn, làm cho hoàn hảo, cung cấp thêm vào, bổ sung cho đầy đủ, làm cho thỏa mãn;*

Chữ đất-the earth<sup>H776</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ אֶרֶץ - erets, số 776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất ruộng, trái đất, dân cư trú trên đất, đất nước, quê hương, lãnh thổ, địa hạt, vùng, miền, bụi rời của đất, cánh đồng, thế gian;*

Chữ phục tùng - subdue<sup>H3533</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ כָּבַשׁ - kabash, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chinh phục, bắt phải phục tùng, khiến bị bắt phục, khiến cho làm tôi mọi,*

Chữ quản trị - dominion<sup>H7287</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ רָדָה - radah, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền lực, quyền thế, sự thống trị, sự cai trị, nguyên tắc, điều luật, quyền thống trị, quyền chi phối, quyền chinh phục, quyền trị vì;*

Chữ loài cá - the fish<sup>H1710</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ דָּגָהּ - dagh, số 1710 ra từ gốc, là chữ דָּגָהּ - dagah, số 1711 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: cá, để gia thêm nhiều, làm sinh sôi nảy nở ra nhiều, làm tăng dân số,

Chữ biển - the sea<sup>H3220</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ יָם - yam, số 3220 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: biển, để gằm thét, để gằm rú, tiếng la hét om sòm;

Chữ mà bản tiếng Việt chép là loài chim - the fowl<sup>H5775</sup> trong câu 28 đó là chữ עוֹפִי - owph, số 5775 và chữ עוֹפִי - uwph, số 5774 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: loài động vật có cánh để bay, như côn trùng, các loài bọ có cánh, các loài chim, gà, vịt, ngỗng..., sự bay vòng quanh, sự bay xa, sự bay lượn, khiến cho bay biến đi; để chiếu ánh sáng vào, sự chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung guơm, là tấm màn che, là chỗ ẩn núp, sự che chở, sự bảo vệ,

Chữ trời - the air<sup>H8064</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ שָׁמַיִם - shamayim, số 8064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: khoảng không, bầu trời có thể nhìn thấy được, nơi có các vì sao trong vũ trụ,

Chữ vật sống - living<sup>H2416</sup> thing chép trong câu 28 trên, đó là chữ חַיִּים - chay, số 2416 ra từ chữ חַיִּים - chayah, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: đang sống, có sự sống, sự sống thánh công, sự sống mạnh mẽ, sự sống được bảo vệ, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống đời đời;

Chữ hành động - moveth<sup>H7430</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ רָמַס - ramas, số 7430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự bò, sự trườn, di chuyển nhẹ nhàng, sự ghé rợn, sự khiếp đảm, sự hãi hùng, sự đi rón rén;

Bây giờ chúng ta cùng nhau suy gẫm mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam (loài người), được chép trong câu 28.

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Vào thời điểm Đức Giê-hô-va phán mạng lệnh này, Ê-va chưa được tạo nên, còn các loài thú đồng cũng vậy, mà chỉ có A-đam mà thôi, vì trong câu 29 Lời Chúa có chép rằng: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.

Cũng một nguyên tắc đó, khi Đức Giê-hô-Va sai Môi-se trở về xứ Ê-díp-tô để gặp Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, thì Ngài đã phán cho Môi-se biết những sự Ngài sẽ làm cho Pha-ra-ôn cùng những sự sẽ xảy ra, để Môi-se biết trước mà vững lòng:

Xuất Ê-díp-tô ký 7:1-6: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy xem, ta lập người như là Đức Chúa Trời cho Pha-ra-ôn, còn A-rôn, anh người, sẽ làm kẻ tiên tri của người. Hãy nói lại mọi lời ta sẽ truyền dạy người, rồi A-rôn, anh người, sẽ tâu cùng Pha-ra-ôn, đặng người thả dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, và thêm nhiều dấu lạ phép kỳ của ta trong xứ Ê-díp-tô. Nhưng Pha-ra-ôn sẽ chẳng nghe các người đâu; ta sẽ tra tay vào đất Ê-díp-tô, dùng những sự đoán phạt nặng nề, đặng rút khỏi xứ đó các quân đội ta, là dân Y-sơ-ra-ên. Khi nào ta tra tay vào xứ Ê-díp-tô mà rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa vòng người Ê-díp-tô, thì họ sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Môi-se và A-rôn bèn làm y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn.

Xuất Ê-díp-tô ký 8:20-31: Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Này Pha-ra-ôn sẽ ngự ra mé sông, người hãy dậy sớm, đi ra mắt người, mà tâu rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Hãy tha cho dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta. Vì nếu người không cho đi, này, ta sẽ sai ruồi mòng bu nơi người, quần thần, dân sự và cung điện người; nhà của người Ê-díp-tô đều sẽ bị ruồi mòng bu đầy, và khắp trên đất nữa. Nhưng ngày đó, ta sẽ phân biệt xứ Gô-sen ra, là nơi dân ta ở, không có ruồi mòng, hầu cho người biết rằng ta, Giê-hô-va, có ở giữa xứ. Ta sẽ phân biệt dân ta cùng dân người. Đến mai, dấu lạ này tất sẽ có. Đức Giê-hô-va bèn làm y như lời. Vậy, trong cung điện Pha-ra-ôn, nhà cửa của quần thần người cùng cả xứ Ê-díp-tô đều có ruồi mòng vô số, đất bị ruồi mòng hủy hoại. Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hãy đi dâng tế lễ cho Đức Chúa Trời các người trong xứ. Nhưng Môi-se tâu rằng: Làm như

vậy chẳng tiện, vì các của lễ mà chúng tôi sẽ tế Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, là một điều gớm ghê cho người Ê-díp-tô. Nếu chúng tôi dâng của lễ gớm ghê trước mắt người Ê-díp-tô, họ há chẳng liệng đá chúng tôi sao? Chúng tôi sẽ đi trong đồng vắng, chừng ba ngày đường, dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, y như lời Ngài sẽ chỉ bảo. Pha-ra-ôn bèn phán rằng: Ta sẽ tha các người đi dâng tế lễ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, ở nơi đồng vắng, nhưng đừng đi xa hơn. Hãy cầu nguyện cho ta với! Môi-se tâu rằng: Này, tôi sẽ lui ra khỏi bệ hạ, cầu nguyện Đức Giê-hô-va cho; ngày mai ruỗi mòng sẽ lìa xa Pha-ra-ôn, quần thần, và dân sự người. Nhưng xin Pha-ra-ôn chớ cứ gạt chúng tôi mà không tha dân sự đi dâng tế lễ cho Đức Giê-hô-va. Môi-se bèn lui ra khỏi Pha-ra-ôn, và cầu nguyện Đức Giê-hô-va; Ngài làm y như lời Môi-se, ruỗi mòng lìa xa Pha-ra-ôn, quần thần, và dân sự người, không còn lại một con nào.

Cũng một nguyên tắc đó, khi dân Y-sơ-ra-ên đã tới nơi đồng vắng Si-nai, Đức Giê-Hô-Va đã cho họ cắm trại tại chân núi, còn Môi-se thì được Đức Giê-Hô-Va gọi lên trên núi để gặp Ngài. Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng dưới chân núi Si-nai, Đức Giê-Hô-Va đã phán các mạng lệnh của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm cùng những công việc mà họ phải làm, khi họ đã vào chiếm xứ Ca-na-an. Trong ngày Đức Giê-Hô-Va cho phép dân Y-sơ-ra-ên khởi cuộc hành trình hướng tới xứ Ca-na-an, Ngài đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, Ngài sẽ cho một thiên sứ của Ngài đi trước họ, để đưa họ vào trong xứ mà Ngài đã sửa soạn cho, cùng ban các mạng lệnh mà dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo.

Xuất Ê-díp-tô ký 23:20-33: Đây này, ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặt phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi ta đã dự bị. Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo lời, chớ nên phản nghịch; người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì danh ta ngự trong mình người. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe lời người, cùng làm theo mọi lời ta sẽ phán, ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi ta sẽ diệt chúng nó. Người chớ quỳ lạy và hầu việc các thần chúng nó; chớ bắt chước công việc họ, nhưng phải diệt hết các thần đó và đập nát các pho tượng họ đi. Người hãy hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài sẽ ban ơn cho vật ăn uống của người và tiêu trừ các bệnh hoạn giữa vòng người. Trong xứ người sẽ chẳng có đàn bà sảo thai hay là đàn bà son sẻ. Ta sẽ cho người được trường thọ. Ta sẽ sai sự kinh khiếp ta đi trước, hễ người đến dân nào, ta sẽ làm cho dân ấy vỡ chạy lạc đường, và cho kẻ thù nghịch người xây lưng trước mặt người. Ta sẽ sai ong lỗ đi trước đánh đuổi dân Hê-vít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít khỏi trước mặt người. Ta sẽ chẳng đuổi chúng nó đi hết trong một năm đâu, e khi xứ sẽ trở nên đồng vắng, và loài thú rừng sanh sản ra đông, hại người chẳng; nhưng ta sẽ đuổi chúng nó lần lần khỏi trước mặt người, cho đến chừng nào số người thêm nhiều và có thể cầm đất đó làm sản nghiệp. Ta sẽ phân định bờ cõi người từ Biển đỏ chí biển Phi-lit, từ đồng vắng đến sông cái; vì ta sẽ giao phú dân đó vào tay người, và người sẽ đuổi chúng nó khỏi mặt mình. Người đừng kết giao ước cùng chúng nó, hoặc cùng các thần của chúng nó. Họ sẽ chẳng ở trong xứ người đâu, e khi chúng nó xui cho người phạm tội cùng ta mà hầu việc các thần họ chẳng; điều đó chắc sẽ thành một cái bẫy cho người vậy.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho loài người (A-đam) thì ấy là Đức Giê-Hô-Va chúc mừng loài người đã được tạo dựng nên theo đúng như ý định của Ngài, nghĩa loài người đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho A-đam: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.** Vì trước khi Đức Giê-Hô-Va tạo nên loài người, thì Ngài đã phán rằng: **Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Bản King James version chép: <sup>26</sup>And God <sup>H430</sup>said <sup>H559</sup>, Let us make <sup>H6213</sup>man <sup>H120</sup>in our image <sup>H6754</sup>, after our likeness <sup>H1823</sup>: and let them have dominion <sup>H7287</sup>over the fish <sup>H1710</sup>of the sea <sup>H3220</sup>, and over the fowl <sup>H5775</sup>of the air <sup>H8064</sup>, and over the cattle <sup>H929</sup>, and over all <sup>H3605</sup>the earth <sup>H776</sup>, and over every <sup>H3605</sup>creeping <sup>H7431</sup>thing that creepeth <sup>H7430</sup>upon the earth <sup>H776</sup>.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán: Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và trên tất cả các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò*

*sát hay bò trên mặt đất.*

Như vậy, khi Đức Giê-hô-Va ban phước cho loài người (A-đam) thì điều đó có nghĩa là A-đam đã được tạo nên giống hệt như Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và A-đam bắt đầu nhận lãnh trách nhiệm mà Đức Giê-hô-Va sẽ giao phó cho.

Công việc đầu tiên loài người phải làm là: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất- *Be fruitful*<sup>H6509</sup>, and multiply<sup>H7235</sup>, and replenish<sup>H4390</sup> the earth<sup>H776</sup>,**

Chữ **sanh sản - fruitful**<sup>H6509</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ פָּרָה - parah, số 6509 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sanh sản, sanh bông trái, ra nhiều trái, sanh chồi, nảy lộc,*

Chữ **thêm nhiều - multiply**<sup>H7235</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ רָבָה - rabah, số 7235 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên lớn, trở nên nhiều, trở nên mạnh, trở nên nhiều vô số, gia tăng dân số, nhân lên bội phần;*

Chữ **đầy đầy - replenish**<sup>H4390</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ מָלֵא - male' số 4390 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho đầy, làm cho no nê, làm cho tràn ngập, làm cho hoàn thành, làm cho xong công việc được giao, làm cho trọn vẹn, làm cho hoàn hảo, cung cấp thêm vào, bổ sung cho đầy đủ, làm cho thoả mãn;*

Chữ **đất-the earth**<sup>H776</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ אֶרֶץ - erets, số 776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất ruộng, trái đất, dân cư trú trên đất, đất nước, quê hương, lãnh thổ, địa hạt, vùng, miền, bụi rời của đất, thế gian, cánh đồng;*

Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho A-đam (chứ không phải cho xác thịt của A-đam) và như vậy, A-đam có trách nhiệm quản trị, cai trị thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình cùng với muôn vật mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên trên đất này và giao cho A-đam quản trị các tạo vật đó.

Trong ý nghĩa thuộc linh mà công việc đầu tiên mà A-đam phải làm, đó là *sanh sản, sanh bông trái, ra nhiều trái, sanh chồi, nảy lộc.*

Vì A-đam là người thuộc về trời (1 Cô-rinh-tô 15:48-49) nên A-đam không thể sanh sản ra một tâm linh khác giống như mình được, vì chỉ có Giê-hô-Va Đức Chúa Trời mới có quyền phép này mà thôi, vì thế cho nên sự sanh sản thuộc linh này mang ý nghĩa là A-đam phải khiến cho tất cả những người sẽ được sanh ra từ A-đam (trong thuộc thể) thì A-đam phải có trách nhiệm dạy dỗ những người đó nhận biết trách nhiệm của mình là con của Đức Chúa Trời và mọi người phải hầu việc Đức Chúa Trời.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại nơi đồng vắng Si-nai năm 1444 B.C.) Đức Giê-hô-Va đã phán dặn dân Y-sơ-ra-ên phải dạy Luật pháp của Ngài cho con cháu mình trải các đời.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: **Vả, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại**

Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

*Chúng ta nghĩ gì về việc A-đam (thuộc linh) sanh bông trái theo ý muốn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời?*

Về Lễ thật này, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài và cũng là cho hết thảy những người nào tin đến Danh Ngài và hầu việc Ngài sẽ nhờ Ngài mà sanh bông trái cho Đức Chúa Trời.

Giăng 15:1-11: **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho A-đam phải **sanh sản, thêm nhiều và làm cho đầy dẫy đất** và chúng ta biết chắc chắn rằng, A-đam (người thứ nhất này) phải có trách nhiệm cả thuộc thể và thuộc linh, vì khi đó thân thể của A-đam chưa ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên thân thể đó chịu phục hoàn toàn theo ý muốn của tâm linh mình (là A-đam).

Trong ý nghĩa của chữ **thêm nhiều - multiply**<sup>H7235</sup> mà Đức Giê-hô-va đã phán với A-đam, đó là **loài người phải trở nên lớn, trở nên nhiều, trở nên mạnh, trở nên nhiều vô số, gia tăng dân số, nhân lên bội phần;**

Đức Giê-hô-va không hề phân chia trách nhiệm cho loài người thuộc thể hay là thuộc linh, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là sự hiệp một, vì thế cho nên khi Ngài phán với A-đam thì ấy là cả A-đam và thân thể xác thịt của A-đam và loài người ra A-đam cũng vậy, phải ở trong sự hiệp một theo tiêu chuẩn giống như Đức Chúa Trời, nghĩa là thân thể xác thịt của loài người sẽ phản ánh tình trạng thật của tâm linh (A-đam) mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, nghĩa là khi có một người được sanh ra, thì thân thể xác thịt với tâm linh của người ấy phải ở trong sự hiệp một, nghĩa là thân thể xác thịt không được phép nghịch lại tâm linh mình. Đức Giê-hô-va không chấp nhận việc loài người bị thoái hoá khỏi ảnh tượng của Ngài, vậy nên trong các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va dành cho loài người, Ngài luôn phán dạy loài người phải luôn ở trong ảnh tượng của Ngài và Đức Giê-hô-va sẽ làm thành điều Ngài đã phán với A-đam, tức là với loài người mà Ngài tạo nên.

Khi dân Y-sơ-ra-ên còn ở trong xứ Ê-díp-tô và làm tội mọi cho xứ đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã khiến cho họ được sanh sản ra nhiều trong xứ Ê-díp-tô, mà vua của xứ Ê-díp-tô đã không thể nào hạn chế được sự phát triển dân số của dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô ký 1:1-21: **Đây là tên các con trai của Y-sơ-ra-ên, mỗi người đều dẫn người nhà mình đi với Gia-cốp đến xứ Ê-díp-tô: Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi và Giu-đa; Y-sa-ca, Sa-bu-lôn và Bên-gia-min; Đan, Nép-ta-li, Gát, và A-se. Hết thảy những người bởi Gia-cốp sanh ra, được bảy mươi người; Giô-sép**

đã ở tại xứ Ê-díp-tô. Và, Giô-sép và anh em người cùng mọi kẻ đồng đời đó đều chết hết. Con cháu Y-sơ-ra-ên thêm nhiều lạ lùng, nảy nở ra, và trở nên rất cường thịnh; cả xứ đều đầy dẫy. Nhưng bấy giờ tại nước Ê-díp-tô, có một vua mới lên ngôi, chẳng quen biết Giô-sép. Vua phán cùng dân mình rằng: Nay, dân Y-sơ-ra-ên đông và mạnh hơn chúng ta; hê! ta hãy dùng chước khôn ngoan đối cùng họ, kéo họ thêm nhiều lên, một mai nếu có cơn chinh chiến xảy đến, họ sẽ hiệp cùng quân nghịch đánh lại ta, và ra khỏi xứ chẳng. Vậy, người Ê-díp-tô bèn đặt các kẻ đầu xâu để bắt dân Y-sơ-ra-ên làm xâu khó nhọc; họ xây thành Phi-thom và Ram-se dùng làm kho tàng cho Pha-ra-ôn. Nhưng người Ê-díp-tô càng bắt làm khó nhọc chừng nào, dân Y-sơ-ra-ên càng thêm nhiều lên, và tràn ra chừng nấy. Người Ê-díp-tô bèn đem lòng ghen ghét dân Y-sơ-ra-ên, bắt làm công việc nhọc nhằn, gây cho đời dân ấy nên cay đắng, vì nỗi khổ sở nhồi đất, làm gạch và mọi việc khác ở ngoài đồng. Các công việc này người Ê-díp-tô bắt dân Y-sơ-ra-ên làm nhọc nhằn lắm. Vua xứ Ê-díp-tô cũng phán cùng các bà mẹ của dân Hê-bơ-rơ, một người tên Siếp-ra và một người tên Phu-a, mà rằng: Khi các người đi rước thai cho người đàn bà Hê-bơ-rơ, hễ thấy sanh con trai, thì hãy làm cho chết đi; còn con gái, thì hãy để cho sống. Nhưng các bà mẹ kính sợ Đức Chúa Trời, chẳng làm theo lời vua Ê-díp-tô phán dặn, đều để cho các con trai sống hết. Vua xứ Ê-díp-tô bèn đòi những bà mẹ mà phán rằng: Sao các người làm như vậy, để cho những con trai sống? Các bà mẹ tâu rằng: Ấy tại người đàn bà Hê-bơ-rơ chẳng phải như người đàn bà Ê-díp-tô; vì họ mạnh khỏe hơn, đã sanh nở trước khi mẹ đến. Đức Chúa Trời ban ơn cho những bà mẹ; dân sự gia thêm và trở nên đông đúc. Ấy vậy, vì bà mẹ có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, nên Ngài làm cho nhà họ được thịnh vượng.

Trách nhiệm đầu tiên của loài người (A-đam) là phải **sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất**;

Bản King James version chép: **Be fruitful<sup>H6509</sup>, and multiply<sup>H7235</sup>, and replenish<sup>H4390</sup> the earth<sup>H776</sup>,**

Chữ **đầy dẫy - replenish<sup>H4390</sup>** chép trong câu trên, đó là chữ מִלְּבַד - male' số 4390 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho đầy, làm cho no nê, làm cho tràn ngập, làm cho hoàn thành, làm cho xong công việc được giao, làm cho trọn vẹn, làm cho hoàn hảo, cung cấp thêm vào, bổ sung cho đầy đủ, làm cho thoải mãn;*

Chữ **đất-the earth<sup>H776</sup>** chép trong câu 28 trên, đó là chữ אֶרֶץ - erets, số 776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất ruộng, trái đất, dân cư trú trên đất, đất nước, quê hương, lãnh thổ, địa hạt, vùng, miền, bụi rời của đất, thế gian, cánh đồng;*

*Làm thế nào mà A-đam có thể khiến cho thân thể xác thịt của mình và của dòng dõi ra từ người được đầy dẫy, không phải chỉ là sự phát triển dân số mà còn cả về tiêu chuẩn giống như Đức Chúa Trời nữa, mà điều này sẽ được tỏ ra qua thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người ?*

Câu trả lời đó là, A-đam phải tuân theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và dạy lại cho xác thịt mình và cho con cháu ra từ mình nữa, vì chỉ có Lời của Đức Chúa Trời mới có thể làm được công việc **sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất** mà thôi.

Ê-sai 55:10-13: **Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống ruộng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Vì tự thân thể xác thịt của loài người không nhận biết Đức Chúa Trời, vì thế cho nên thân thể xác thịt không nhận biết sự sống của tâm linh mình cũng không biết mọi hành vi của mình sẽ ảnh hưởng như thế nào đối với linh hồn mình, bởi vì nó không biết rằng mình có linh hồn, nhưng tâm linh (A-đam) thì biết rõ mọi sự về thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình, như Lời Chúa có chép: **Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng - The spirit of man is the candle of the LORD, searching all the inward parts of the belly.** (Châm ngôn 20:27)

Trước khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, thì tâm linh của loài người làm việc như một bộ não của loài người xác thịt vậy, vì thế cho nên khi Đức Giê-Hô-Va mạng lệnh cho A-đam (loài người) **hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng thì**

trách nhiệm này đối với loài người (cả thuộc thể và thuộc linh) vẫn không thay đổi cho tới khi tận thế, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không hề thay đổi nên loài người do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài sẽ phải trở nên giống như Ngài trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật.

Công việc tiếp theo mà loài người phải làm, đó là **hãy làm cho đất phục tùng - and subdue**<sup>H3533</sup> it.

Chữ **phục tùng - subdue**<sup>H3533</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ **כָּבַשׁ** - kabash, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự chinh phục, bắt phải phục tùng, khiến bị bắt phục, khiến phải làm tôi mọi,**

Trong các bài trước, chúng ta đã học và biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước mọi sự trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Ngài, vì mọi công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong khoảng không bên ngoài thiên đàng của Ngài đó chính là Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên một môi trường cùng các nền tảng sẽ được sử dụng cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh đó, nên khi A-đam đã được tạo nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người và ban mạng lệnh cho loài người và trong mạng lệnh đó, Đức Giê-Hô-Va đã dùng lời tri thức để phán với A-đam và các lời tri thức đó chỉ được mở ra vào thời kỳ đã định trước trong kế hoạch của Đức Chúa Trời mà thôi.

**1 Phi-e-rơ 1:1-25: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, dâng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, dâng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình. Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lũng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vót, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lễ thật làm sạch lòng mình, dâng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, Mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng lời Chúa còn lại đời đời. Và lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.**

Người ta có thể thắc mắc rằng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã không hề phán gì với thân thể xác thịt của loài người, mà Ngài chỉ phán trực tiếp với A-đam mà thôi, **vậy thì làm thế nào mà thân thể xác thịt của loài**

**người nhận biết tâm linh mình?**

Vì Đức Chúa Trời là Thần, còn thân thể xác thịt của loài người là bởi bụi đất mà ra, nên không thể thấy được và chẳng biết Ngài, như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài vậy.

**Giăng 14:16 -17: Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người.**

Khi Đức Chúa Jêsus phán lễ thật này với các môn đồ của Ngài, thì chính các môn đồ của Chúa Jêsus đã không biết rằng, họ đã được Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế, nhưng khi Con một của Đức Chúa Trời đến thế gian này và kêu gọi họ, thì họ liền theo Ngài, ấy là vì Đức Thánh-Linh vẫn ở với loài người nhưng Ngài không thể vào trong họ được, vì tội lỗi của A-đam đã khiến hết thảy loài người thiếu hụt mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Dầu vậy, quyền phép của Đức Chúa Trời vẫn hành động khi Ngài tìm thấy những người có lòng tìm kiếm Ngài và Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của những người đó nghe được tiếng của Ngài và khi người ta tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời mà vâng phục và làm theo, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm sạch tội lỗi họ và bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ ngự vào trong lòng của những người ấy.

Trở lại với đề tài: **Làm thế nào A-đam có thể bắt đất phục tùng, khi mà thân thể xác thịt bằng bụi đất của A-đam không thật sự nhận biết mình có tâm linh (A-đam)?**

Chìa khoá để giúp cho A-đam bắt thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình cũng như cả trái đất này phải phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời, đó là **sự vinh hiển của Đức Chúa Trời phải luôn có trong A-đam**, vì A-đam, tức là linh tánh của loài người vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va mà ngọn đèn này được thắp sáng bằng Lời của Đức Chúa Trời. Điều đó có nghĩa là, Lời của Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ý muốn của Đức Chúa Trời và như vậy, Lời của Đức Chúa Trời là Chúa, là Chủ loài người cả thân thể xác thịt và tâm linh. Nếu A-đam hằng ở trong Lời của Đức Chúa Trời thì A-đam sẽ có quyền phép để bắt đất phục tùng.

Bây giờ chúng ta hãy xem quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã khai phóng quyền năng của Ngài trong những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ như thế nào.

**2 Cô-rinh-tô 10:1-6: Tôi là Phao-lô, bởi sự nhu mì, nhân từ của Đấng Christ mà xin anh em, tôi là người hèn hạ lắm trong khi gặp mặt giữa anh em nhưng lúc vắng mặt, đối với anh em, tỏ ra biết bao là dạn dĩ! tôi nài xin anh em chớ ép tôi, khi tôi sẽ có mặt, phải dùng sự dạn dĩ mà tôi toan dùng nghịch cùng mấy kẻ kia tưởng chúng tôi ăn ở theo xác thịt. Vì chúng tôi dẫu sống trong xác thịt, chớ chẳng tranh chiến theo xác thịt. Vả, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn lũy: nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng làm tôi (tôi mọi) vâng phục Đấng Christ. Cũng nhờ khí giới đó, chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục, khi anh em đã chịu lụy trọn rồi.**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép trong bản King James version, là bản dịch sát nghĩa với bản Kinh-Thánh chép bằng tiếng Hy-lạp (Greek).

**2 Corinthians 10:4-6: <sup>4</sup>(For the weapons<sup>G3696</sup> of our warfare<sup>G4752</sup> are not carnal<sup>G4559</sup>, but mighty<sup>G1415</sup> through God<sup>G2316</sup> to the pulling<sup>G2506</sup> down<sup>G2506</sup> of strong<sup>G3794</sup> holds<sup>G3794</sup>;) <sup>5</sup>Casting<sup>G2507</sup> down<sup>G2506</sup> imaginations<sup>G3053</sup>, and every<sup>G3956</sup> high<sup>G5313</sup> thing<sup>G5313</sup> that exalteth<sup>G1869</sup> itself against<sup>G2596</sup> the knowledge<sup>G1108</sup> of God<sup>G2316</sup>, and bringing<sup>G163</sup> into captivity<sup>G163</sup> every<sup>G3956</sup> thought<sup>G3540</sup> to the obedience<sup>G5218</sup> of Christ<sup>G5547</sup>; <sup>6</sup>And having<sup>G2192</sup> in a readiness<sup>G2092</sup> to revenge<sup>G1556</sup> all<sup>G3956</sup> disobedience<sup>G3876</sup>, when<sup>G3752</sup> your<sup>G5216</sup> obedience<sup>G5218</sup> is fulfilled<sup>G4137</sup>.**

Có nghĩa là: **(Vì các khí giới dùng cho cuộc chiến tranh của chúng tôi là không phải thuộc về xác thịt, nhưng bởi quyền năng của Đức Chúa Trời để kéo đổ các đồn lũy;) phá đổ mọi lý luận, mọi sự kiêu ngạo tự nổi lên chống nghịch lại sự hiểu biết của Đức Chúa Trời và bắt mọi tư tưởng của chúng phải vâng phục Đấng Christ; Cũng nhờ khí giới đó mà chúng tôi sẵn sàng trừng phạt mọi sự không vâng phục, khi sự vâng lời của anh em đã được làm trọn.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán mạng lệnh của Ngài không phải chỉ với A-đam mà là với loài người, từ A-đam, là người thứ nhất cho đến người cuối cùng được sanh ra trên đất này phải vâng theo.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước về sự A-đam sẽ phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác

và vì cơ tội lỗi đó mà loài người hết thảy bị bán cho tội lỗi và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người sẽ trở nên như tàn lụi, thiếu hụt sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và tâm linh của loài người bị mất quyền cai trị thân thể xác thịt mình. Nhưng chìa khoá để giúp cho tâm linh loài người có được quyền phép để bắt thân thể xác thịt bằng bụi đất phải phục tùng, đó là sự sáng thật trong Lời của Đức Chúa Trời phải có nơi tâm linh.

***Làm thế nào để ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong loài người được thắp sáng lại?***

**Thi Thiên 18:28: Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.**

**Giê-rê-mi 31:31-33: Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chông chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.**

Không một người nào có thể tự thắp sáng được ngọn đèn tâm linh mình, nhưng nếu người nào kính sợ Đức Chúa Trời mà yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời và vâng giữ Luật pháp đó, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh người đó.

Có một điều kiện mà loài người phải đạt được, hầu cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va trong người ấy được thắp sáng trở lại, như Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **Này là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.**

Có một thời kỳ đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời định cho loài người, đó là kể từ sau ngày giá cứu chuộc loài người đã được hoàn thành bởi sự chết và sự sống lại của Con một Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ, thì những người nào tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ lập giao ước với người đó, bất kể người đó là người Hê-bơ-rơ hay là dân ngoại, cũng sẽ được Đức Giê-hô-va ban giá cứu chuộc cho và chính Đức Giê-hô-va sẽ ban Thần của Ngài đến trên người ấy để giúp cho tâm linh và tâm trí của người ấy hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

**Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

Khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng thì mọi người có khả năng nghe sẽ nghe được các Lời đó, nhưng không phải tất cả những người nghe được các Lời đó thì sẽ tin và làm theo, mà chỉ người nào mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-va trong người ấy đã được thắp sáng, thì khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra, tâm trí (***được gọi là trí khôn, hay còn được gọi là bụng - inward parts***) và tâm linh (***còn được gọi là lòng - inner man***) của người ấy sẽ nghe được. Khi những người nghe Lời Đức Chúa Trời được công bố mà kính sợ và tôn trọng, vâng giữ và làm theo, thì bấy giờ Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ghi các Lời của Ngài vào trong tâm trí và nơi tâm linh những người ấy và điều đó có nghĩa là những người ấy sở hữu được Lời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán công việc này là sự sanh lại của loài người thông qua quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật.

**Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Việc tâm linh loài người được sống lại bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật chính là sự phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời, là quyền mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban

đầu, cho đến khi A-đam (người thứ nhất) phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen. Vì tội lỗi của A-đam mà loài người bị mất quyền quản trị muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, vì thế cho nên, để loài người có thể quản trị đất và bắt đất phục tùng, thì loài người phải được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với loài người về việc **hãy làm cho đất phục tùng**, thì mạng lệnh này loài người phải nhận biết đó là trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời trải các đời.

**Rô-ma 8:19-30:** **Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ đấng (người -A-đam cũng bị) bắt phục [For the creature was made subject to vanity, not willingly, but by reason of him who hath subjected the same in hope]. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục (kiên trì, bền chí). Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy. Và, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.**

Trách nhiệm tiếp theo mà loài người phải thi hành, đó là: **hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất,**

Bản King James version chép: **and have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over every<sup>H3605</sup> living<sup>H2416</sup> thing that moveth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>.**

Khi Đức Giê-hô-va phán mạng lệnh này, thì A-đam đã mặc nhiên nhận được quyền phép - **dominion<sup>H7287</sup>** để quản trị muôn vật mà Đức Giê-hô-va sẽ tạo nên trên đất này.

Chữ **quản trị - dominion<sup>H7287</sup>** chép trong câu 28 trên, đó là chữ **רָדַח** - **radah**, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quyền lực, quyền thế, sự thống trị, sự cai trị, nguyên tắc, điều luật, quyền thống trị, quyền chi phối, quyền chinh phục, quyền trị vì;**

Chữ **loài cá - the fish<sup>H1710</sup>** chép trong câu 28 trên, đó là chữ **דָּג** - **dagh**, số 1710 ra từ gốc, là chữ **דָּגַהּ** - **dagah**, số 1711 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **cá, để gia thêm nhiều, làm sinh sôi nảy nở ra nhiều, làm tăng dân số,**

Chữ **biển - the sea<sup>H3220</sup>** chép trong câu 28 trên, đó là chữ **יָם** - **yam**, số 3220 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **biển, để gằm thét, để gằm rú, tiếng la hét om sòm;**

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **loài chim - the fowl<sup>H5775</sup>** trong câu 28 đó là chữ **עוֹפֹת** - **owph**, số 5775 và chữ **עוֹפֵי** - **uwph**, số 5774 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **loài động vật có cánh để bay, như côn trùng, các loài bọ có cánh, các loài chim, gà, vịt, ngỗng..., sự bay vòng quanh, sự bay xa, sự bay lượn, khiến cho bay biến đi; để chiếu ánh sáng vào, sự chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung gươm, là tấm màn che, là chỗ ẩn núp, sự che chở, sự bảo vệ,**

Chữ **trời - the air<sup>H8064</sup>** chép trong câu 28 trên, đó là chữ **שָׁמַיִם** - **shamayim**, số 8064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **khoảng không, bầu trời có thể nhìn thấy được, nơi có các vì sao trong vũ trụ,**

Chữ **vật sống - living<sup>H2416</sup> thing** chép trong câu 28 trên, đó là chữ **חַי** - **chay**, số 2416 ra từ chữ **חַיִּים** - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đang sống, có sự sống, sự sống thánh công, sự sống mạnh mẽ, sự**

*sống được bảo vệ, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống đời đời;*

Chữ **hành động** - **moveth**<sup>H7430</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ **מְנוּחָה** - **ramas**, số 7430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bỏ, sự trốn, di chuyển nhẹ nhàng, sự ghé rợn, sự khiếp đảm, sự hãi hùng, sự đi rón rén;*

Trong bài số 246 mà chúng ta đã học hai tuần trước đã nói về ý nghĩa của biển cùng các loài cá của biển, thì ngoài ý nghĩa thuộc thể của **biển**, là biển nước mênh mông, thì **biển** còn mang ý nghĩa về **thế gian** nữa, qua các ý nghĩa như *để gằm thét, để gằm rú, tiếng la hét om sòm;* là nói về những sự *ôn ào, hận thù, cay đắng, tranh đấu, bất bình, bè đảng, gây gổ, chiến tranh* xảy ra giữa loài người xác thịt với nhau.

Biển là môi trường sống của các loài cá (sống trong biển) thể nào, thì thế gian (**trái đất** - **the earth**<sup>H776</sup>) cũng là môi trường sống của loài người xác thịt (đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi) thể đó.

Còn trái đất mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên là môi trường sống cho các loài động, thực vật sống, phát triển thể nào, thì thân thể xác thịt của loài người vốn bởi bụi đất mà được Đức Giê-hô-va tạo dựng nên, với mục đích ban đầu là tạo nên một thân thể, hay là một cái nhà tạm cho A-đam, là một tạo vật được tạo nên bởi hơi thở và theo ảnh tượng của Đức Giê-hô-va. Nhưng khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì thân thể xác thịt bằng bụi đất của A-đam bị rửa sả và trở thành đồn lũy, nơi ẩn náu của ma quỷ và trong mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán ra trong ngày thứ Sáu mà chúng ta đang học hôm nay, thì không phải chỉ với A-đam mà còn cả với dòng dõi ra từ A-đam nữa, phải có trách nhiệm quản trị đất và bắt đất phục tùng, không phải chỉ nói về đất đai mà còn nói về thân thể xác thịt của loài người nữa, vì thân thể xác thịt của loài người là thuộc về đất.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước sự phạm tội của A-đam, nên trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về trách nhiệm của A-đam, tức là tâm linh của loài người, phải **sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Như chúng ta đã biết Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thuộc linh và sự sống, nghĩa là thuộc về sự sống đời đời của tâm linh, nên khi chúng ta tra cứu ý nghĩa của gốc từ trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chúng ta sẽ thấy ý nghĩa thuộc linh của Lời Chúa.

Các loài cá của biển đây ngoài ý nghĩa thuộc thể ra, chúng ta còn được biết đó là bóng về loài người xác thịt được sanh ra trên trái đất này, mà ý nghĩa của của chữ **đất** - **the earth**<sup>H776</sup> đó là chữ **אֶרֶץ** - **erets**, số 776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất ruộng, trái đất, dân cư trú trên đất, đất nước, quê hương, lãnh thổ, địa hạt, vùng, miền, bụi rời của đất, thế gian, cánh đồng;*

Chữ **loài cá** - **the fish**<sup>H1710</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ **דָּג** - **dagh**, số 1710 ra từ gốc, là chữ **דָּגָה** - **dagah**, số 1711 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cá, để gia thêm nhiều, làm sinh sôi nảy nở ra nhiều, làm tăng dân số,*

Chữ **biển** - **the sea**<sup>H3220</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ **יָם** - **yam**, số 3220 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *biển, để gằm thét, để gằm rú, tiếng la hét om sòm;*

Theo ý nghĩa của chữ **quản trị** - **dominion**<sup>H7287</sup> chép trong câu 28 trên, đó là chữ **רָדָה** - **radah**, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền lực, quyền thế, sự thống trị, sự cai trị, nguyên tắc, điều luật, quyền thống trị, quyền chi phối, quyền chinh phục, quyền trị vì;*

Nếu nhìn vào ý nghĩa thuộc thể thì người ta sẽ nghĩ rằng, tâm linh của người ta chỉ có thể nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời mà quản trị thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, chứ không thể quản trị cả thế gian được.

Thế nhưng nếu chúng ta nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời chép về loài người từ lúc ban đầu (khi A-đam chưa phạm tội) thì chúng ta biết rằng, dù Đức Giê-hô-va có phán với A-đam phải sanh sản thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất, thì số lượng nhiều người đó cũng chỉ là một dòng dõi ra từ Đức Giê-hô-va mà thôi, nghĩa là Đức Giê-hô-va muốn chỉ có một dòng dõi giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật và muôn vật mà Đức Giê-hô-va đã tạo nên trên đất này sẽ chịu ảnh hưởng bởi quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thông qua loài người được tạo nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự sẽ xảy đến với loài người và với muôn vật trên đất này, nhưng khi Ngài phán với A-đam thì các mạng lệnh của Ngài mang ý nghĩa đời đời chứ không phải chỉ cho một thời kỳ hay cho một đời của A-đam, vì thế cho nên dù A-đam (người thứ nhất) đã chết vì tội lỗi người thì không

phải vì sự chết của người mà mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thay đổi, vì thế cho nên chúng ta, là những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ và được tái sinh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật thì phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải làm theo Lễ thật đời đời.

Khi chúng ta nhìn vào ý nghĩa của Lễ thật về các tạo vật mà loài người phải quản trị, chúng ta thấy đó là *dân cư trú trên đất* (trong ý nghĩa của chữ *đất*), *người đê tiện, người hèn hạ, kẻ luồn cúi, kẻ bợ đỡ, kẻ liếm gót* (trong ý nghĩa của chữ *loài côn trùng* cũng như *các vật sống hành động trên mặt đất*), còn đối với chữ *loài chim hay bay trong khoảng không* cũng như *loài chim trên trời*, thì đó là trách nhiệm của loài người phải làm, đó là *chiếu ánh sáng vào, sự chiếu ánh sáng trên vật gì, sự vung gươm (công bố Lời Đức Chúa Trời), là tấm màn che, là chỗ ẩn núp, sự che chở, sự bảo vệ*.

Khi chúng ta nhìn vào thế gian này và so sánh số người tin Chúa trong các Hội-Thánh đã nhận được quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật với số người chưa tin Chúa và không tin Chúa, thì số người tin Chúa ít hơn số người thuộc về thế gian này, thế nhưng không phải vì thế mà Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ không có quyền quản trị thế gian này, trái lại, Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ đã và đang cai trị thế gian, nhưng không phải như cách người ta thấy các nước trong thế gian cai trị.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về Lễ thật này.

**Thi-Thiên 2:1-12:** Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau Nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xức dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lời tối của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thịnh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bẻ chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thịnh nộ Người hồng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu mình nơi Người có phước thay!

**Thi-Thiên 96:1-13:** Hãy hát một bài ca mới cho Đức Giê-hô-va; Hỡi cả trái đất, khá hát xướng cho Đức Giê-hô-va. Hãy hát xướng cho Đức Giê-hô-va và chúc tụng danh Ngài; Từng ngày hãy truyền ra sự cứu rỗi của Ngài. Hãy thuật sự vinh hiển Ngài giữa các nước, truyền các công việc lạ lùng Ngài giữa các dân. Vì Đức Giê-hô-va rất lớn, đáng được ngợi khen lắm lắm; Ngài đáng kính sợ hơn hết các thần. Vì những thần của các dân đều là hình tượng; Còn Đức Giê-hô-va đã dựng nên các tầng trời. Sự tôn vinh và sự oai nghi ở trước mặt Ngài. Sự năng lực và sự hoa mỹ ở nơi thánh Ngài. Hỡi các họ hàng của muôn dân, đáng tôn vinh hiển và năng lực cho Đức Giê-hô-va. Hãy tôn vinh xứng đáng cho danh Đức Giê-hô-va; Hãy đem lễ vật mà vào trong hành lang Ngài. Hãy mặc trang sức thánh mà thờ lạy Đức Giê-hô-va; Hỡi cả trái đất, khá run sợ trước mặt Ngài. Hãy nói giữa các nước rằng: Đức Giê-hô-va cai trị; Thế gian cũng được lập vững bền, không thể rúng động. Ngài sẽ lấy sự ngay thẳng mà xét đoán các dân. Nguyện các tầng trời vui vẻ và đất mừng rỡ, nguyện biển và mọi vật ở trong biển nổi tiếng âm âm lên. Nguyện đồng ruộng và mọi vật ở trong đó đều hơn hởi; Bấy giờ những cây cối trong rừng đều sẽ hát mừng rỡ trước mặt Đức Giê-hô-va; vì Ngài đến, Ngài đến đặng đoán xét thế gian; Ngài sẽ lấy sự công bình đoán xét thế gian, dùng sự ngay thẳng mà đoán xét muôn dân.

Trước khi Đức Chúa Jê-sus chịu thập tự giá, Ngài đã phán với môn đồ của Ngài rằng, Sa-tan, chúa của thế gian này phải bị xua đuổi, vì Ngài đã thắng thế gian rồi.

**Giăng 12:31-32:** Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian này, và hiện nay vua chúa của thế gian này phải bị xua đuổi. Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta.

**Giăng 16:33:** Ta đã bảo các người những điều đó, hầu cho các người có lòng bình yên trong ta. Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi!

Người ta không thấy danh tiếng Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được quảng bá khắp nơi trên đất như người ta quảng cáo hàng hoá, như những sự kiện chính trị hoặc những cuộc chiến tranh đang liên tục xảy ra trên đất này, nhưng điều đó không có nghĩa là Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ không có quyền cai trị thế gian, mà ngược lại, quyền phép của Đức Chúa Trời được thi hành qua Luật pháp của Đức Chúa Trời dù Luật pháp đó chỉ được công bố trong các Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jê-sus Christ và những người ở trong

các Hội-Thánh đó được nghe, chứ không phải là các vua, các tổng thống của các nước trong thế gian này được nghe. Nhưng không phải vì thế mà họ, tức là những người trong thế gian này, từ vua cho đến các nguyên thủ quốc gia trong thế gian này đều phải quy phục Luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì dù những người đó không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời nhưng không phải vì thế mà họ thoát khỏi sự đoán xét của Luật pháp Đức Chúa Trời. Những cuộc chiến tranh, những sự tranh chấp, những tai hoạ đã và đang tiếp tục xảy đến trên thế gian này không phải là tự nhiên mà xảy ra, nhưng là bởi Đức Chúa Trời mà chúng được xảy ra. Điều đó không có nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên chiến tranh, mà chiến tranh là do chính loài người xác thịt tạo nên vì họ đã không tin Đức Chúa Trời và không có sự kính sợ Ngài, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ đi theo con đường họ muốn và Đức Chúa Trời không ngăn trở những sự đó, dù Ngài có quyền tuyệt đối cai trị mọi sự. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm như vậy vì Ngài là Đấng công bình trong mọi sự. Loài người gian ác không kính sợ Đức Chúa Trời, đã phạm đủ mọi thứ tội lỗi và theo luật công bình của Đức Chúa Trời thì ai đã gieo giống chi thì sẽ phải gặt giống ấy.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Môi-se đến gặp Pha-ra-ôn để truyền Lời của Ngài cho người phải để cho dân Y-sơ-ra-ên được ra khỏi xứ Ê-díp-tô để hầu việc Ngài, nhưng Pha-ra-ôn đã không nghe theo Lời của Đức Giê-hô-va và không kính sợ Đức Giê-hô-va. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giáng nhiều tai vạ xuống cho xứ Ê-díp-tô và hết thảy xứ Ê-díp-tô phải chịu các tai vạ đó, thế nhưng đối với dân Y-sơ-ra-ên sống trong xứ Gô-sen (một vùng đất trong xứ Ê-díp-tô) thì không có một tai vạ nào xảy đến với họ.

**Xuất Ê-díp-tô ký 8:20-24: Kế đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Này Pha-ra-ôn sẽ ngự ra mé sông, người hãy dậy sớm, đi ra mắt người, mà râu rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Hãy tha cho dân ta đi, để chúng nó hầu việc ta. Vì nếu người không cho đi, này, ta sẽ sai ruồi mòng bu nơi người, quần thân, dân sự và cung điện người; nhà của người Ê-díp-tô đều sẽ bị ruồi mòng bu đầy, và khắp trên đất nữa. Nhưng ngày đó, ta sẽ phân biệt xứ Gô-sen ra, là nơi dân ta ở, không có ruồi mòng bu, hầu cho người biết rằng ta, Giê-hô-va, có ở giữa xứ. Ta sẽ phân biệt dân ta cùng dân người. Đến mai, dẫu lạ này tất sẽ có. Đức Giê-hô-va bèn làm y như lời. Vậy, trong cung điện Pha-ra-ôn, nhà cửa của quần thân người cùng cả xứ Ê-díp-tô đều có ruồi mòng bu vô số, đất bị ruồi mòng bu hủy hoại.**

Trong đêm của lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô (năm 1445 B.C.), Thần của Đức Giê-hô-va trải qua khắp xứ Ê-díp-tô và hễ nhà nào không có huyết của chiên con bôi trên mành cửa, thì thiên sứ huỷ diệt của Đức Chúa Trời sẽ vào nhà đó và đánh chết con đầu lòng, từ người ta cho đến súc vật, bởi vì xứ Ê-díp-tô đã không chịu vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

**Xuất Ê-díp-tô ký 12:12-14 & 22-31: Đêm đó ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn huỷ diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời... Rồi hãy lấy một chùm kinh giới nhúng vào huyết trong chậu, bôi lên mành và hai cây cột cửa, đoạn, trong các người chớ ai ra khỏi cửa nhà mình cho đến sáng mai. Đức Giê-hô-va sẽ đi qua đặng hành hại xứ Ê-díp-tô; khi thấy huyết nơi mành và hai cây cột cửa, Ngài sẽ vượt qua, không cho kẻ tiêu diệt vào nhà các người đặng hành hại. Hãy giữ lễ này như một lệ lập ra đời đời cho các người và con cháu các người. Khi nào các người vào xứ mà Đức Giê-hô-va sẽ ban cho, như lời Ngài đã phán, thì hãy giữ lễ này. Khi con cháu các người hỏi rằng: Lễ này là nghĩa chi? Hãy đáp rằng: Ấy là của tế lễ Vượt-quá của Đức Giê-hô-va, vì khi Ngài hành hại xứ Ê-díp-tô thì Ngài đi vượt qua các nhà dân Y-sơ-ra-ên, và cứu nhà chúng ta đó. Dân Y-sơ-ra-ên bèn cúi đầu lạy, rồi đi, làm theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se và A-rôn. Và, khi giữa đêm, Đức Giê-hô-va hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả người bị tù, và hết thảy con đầu lòng của súc vật. Đang lúc ban đêm, Pha-ra-ôn, quần thân cùng hết thảy người Ê-díp-tô đều chờ dậy; có tiếng kêu la inh ỏi trong xứ Ê-díp-tô, vì chẳng một nhà nào là không có người chết. Trong đêm đó, Pha-ra-ôn bèn đòi Môi-se và A-rôn mà phán rằng: Hai người và dân Y-sơ-ra-ên hãy chờ dậy, ra khỏi giữa vòng dân ta mà đi hầu việc Đức Giê-hô-va, như các người đã nói.**

Bất cứ khi nào, ở đâu trên đất này, khi Lời của Đức Chúa Trời đã được công bố ra, thì sự đoán xét của Đức Chúa Trời sẽ đến trên đất đó, tùy theo thái độ, sự đối nại của dân nơi đó đối với Lời của Đức Chúa Trời, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ báo trả họ, hoặc là sự phước hạnh hoặc là sự rửa sả, vì Nước Đức Chúa Trời đã đến trên đất này.

Trước khi trở về với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.”** (Ma-thi-ơ 28:18-20)

**Mác 16:15-20:** Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Từ trên thiên đàng, Đức Chúa Jêsus Christ đã cho phép tâm linh của sứ đồ Giảng được lên trên đó để thấy được những sự mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này sẽ được biết và qua sứ đồ Giảng mà Đức Chúa Jêsus Christ gửi bảy lá thư cho các Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, để truyền lệnh cho tất cả những người thuộc về Ngài trong các Hội-Thánh đó phải nhận biết trách nhiệm của mình mà làm cho trọn, vì Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này ngoài việc thi hành sự cứu chuộc nhân loại ra, Ngài còn làm chứng cho Lễ thật nữa và Ngài đã đến thế gian này để giải bày Đức Chúa Cha cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, biết rằng: Ngài đến thế gian này để làm cho Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (bóng về loài người thuộc linh) qua Môi-se được vững lập.

**Khải huyền 2:26-29:** **Kẻ nào thắng, và giữ các việc của ta đến cuối cùng, ta sẽ ban cho quyền trị các nước: kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào chính ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha ta. Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho A-đam phải quản trị đất, bắt đất phục tùng, nghĩa là A-đam phải thắng thế gian cùng những sự thuộc về thế gian. Đó là ý muốn của Đức Giê-hô-va.

*Ngày nay, ai sẽ là người thắng thế gian này?*

**1 Giảng 5:1-13:** **Ai tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, thì sanh bởi Đức Chúa Trời; và ai yêu Đức Chúa Trời là Đấng đã sanh ra, thì cũng yêu kẻ đã sanh ra bởi Ngài. Chúng ta biết mình yêu con cái Đức Chúa Trời, khi chúng ta yêu Đức Chúa Trời và giữ vụn các điều răn Ngài. Vì này là sự yêu mến Đức Chúa Trời, tức là chúng ta vâng giữ điều răn Ngài. Điều răn của Ngài chẳng phải là nặng nề, vì hễ sự gì sanh bởi Đức Chúa Trời, thì thắng hơn thế gian; và sự thắng hơn thế gian, ấy là đức tin của chúng ta. Ai là người thắng hơn thế gian, há chẳng phải kẻ tin Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời hay sao? Ấy chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy nước và huyết mà đến, chẳng những lấy nước mà thôi, bèn là lấy nước và huyết; ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức Thánh Linh tức là lễ thật. Vì có ba làm chứng: Đức Thánh Linh, nước và huyết; ba ấy hiệp một. Ví bằng chúng ta nhận chứng của loài người, thì chứng của Đức Chúa Trời trọng hơn; vả, chứng của Đức Chúa Trời ấy là chứng mà Ngài làm về Con Ngài. Ai tin đến Con Đức Chúa Trời, thì có chứng ấy trong mình; còn ai không tin Đức Chúa Trời, thì cho Ngài là nói dối, vì chẳng tin đến chứng Đức Chúa Trời đã làm về Con Ngài. Chừng ấy tức là Đức Chúa Trời đã ban sự sống đời đời cho chúng ta, và sự sống ấy ở trong Con Ngài. Ai có Đức Chúa Con thì có sự sống; ai không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống. Ta đã viết những điều này cho các con, hầu cho các con biết mình có sự sống đời đời, là kẻ nào tin đến danh Con Đức Chúa Trời.**

*Hết phần 20.*